

## GIÁ TRỊ CỦA NHỮNG TƯ TƯỞNG GIÁO DỤC VEDA TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC HIỆN ĐẠI

**Tóm tắt:** Giáo dục Veda là nền tảng cốt lõi của văn hóa và di sản phong phú của Ấn Độ, do đó nghiên cứu này nhằm tìm hiểu tầm quan trọng của tư tưởng giáo dục Veda trong hệ thống giáo dục ở Ấn Độ hiện đại và có thể thuyết phục thế hệ hiện đại rằng, để đạt được lý tưởng cao quý về sự làm chủ hoàn hảo các giác quan, để xây dựng nên lý tưởng của chân lý, tự do, bình đẳng và lý tưởng hòa bình và sự thống nhất thì cần chấp nhận những tư tưởng của giáo dục Veda. Sự hình thành nhân cách bằng sự phát triển đúng đắn của cảm giác về đạo đức chính là mục đích của giáo dục Veda. Con người là những sinh vật xã hội, do đó giáo dục đạo đức cho con người không chỉ nhấn mạnh nhiệm vụ xã hội mà còn phải thúc đẩy hạnh phúc xã hội nữa.

**Từ khóa:** Giáo dục; giáo dục Veda; giáo dục hiện đại.

### Giới thiệu

Giáo dục đạo đức là một mục tiêu lâu đời của giáo dục Veda. Chức năng của các trường học không chỉ để làm cho mọi người hiểu biết mà còn làm cho họ có văn hóa tốt. Tuy nhiên, với công nghiệp hóa, cá nhân tôi cảm thấy rằng giáo dục đạo đức đã đánh mất gốc rễ của nó. Chúng ta đang sống trong thời đại mà khoa học và công nghệ đang thay đổi thế giới nhanh chóng. Chúng ta cũng không phủ nhận rằng, những thay đổi đó có tác động khác nhau đến các nhóm xã hội khác nhau trong cùng một xã hội và giữa các xã hội khác nhau. Chúng ta đã bỏ qua những lý tưởng về sự thật để

---

\* TS., Khoa Lịch sử, Đại học Toàn cầu Vivekananda, Rajasthan, Jaipur, Ấn Độ.  
Ngày nhận bài: 13/11/2019; Ngày biên tập: 18/11/2019; Duyệt đăng: 25/11/2019.

muu cầu cuộc sống vật chất. Các nguyên tắc của giáo dục Veda đã từng là nguồn cảm hứng cho các hệ thống giáo dục trên thế giới. Ngày nay, một vấn đề lớn đối với các tổ chức hiện đại là làm thế nào để truyền đạt các giá trị đạo đức cho sinh viên, bởi vì môi trường giáo dục thiếu tính kỷ luật đã trở nên rất độc hại. Không có ý thức kỷ luật trong sinh viên hiện đại. Công nghệ mà chúng ta có thể sử dụng để cải thiện kiến thức và kỹ năng của mình nhưng chúng ta đã làm cho nó trở thành có hại bằng cách thường chỉ sử dụng nó cho mục đích giải trí. Sinh viên trong xã hội hiện đại không hoàn hảo về mặt đạo đức và họ cư xử vô trách nhiệm. Chúng ta có thể nói rằng, đó là ảnh hưởng của lối sống vật chất hoặc nó cũng có thể là tác động của việc chăm sóc không đúng cách của cha mẹ hoặc tác động của sự thay đổi trong xã hội và thay đổi môi trường gia đình. Những lý tưởng giáo dục Veda có xu hướng thay đổi suy nghĩ của mọi người và nhân cách của họ. Nó có xu hướng chuyển đổi người xấu thành người tốt. Bởi vì mục đích cuối cùng của giáo dục Veda là phát triển nhân cách và tính cách. Nếu sinh viên hiện đại muốn đạt được sự thành thạo hoàn hảo về các giác quan thì anh ta phải tuân theo những lý tưởng của giáo dục Veda. Mục đích cuối cùng của giáo dục không phải là lấp đầy những ham muốn của cuộc sống trong thế giới này mà là để thực hiện hoàn thiện bản thân, để giải phóng tâm hồn. Giáo dục Veda thúc đẩy tôi trình bày tầm quan trọng của giáo dục Veda, bởi vì giáo dục đạo đức làm cho con người trở nên văn minh, có văn hóa. Không có giáo dục đạo đức, một người không thể phân biệt giữa tốt và xấu. Vấn đề gốc rễ trong thời kỳ hiện đại là sự thích nghi với kiểu sống quá trọng vật chất, đến mức cực đoan. Trong những ngày này, cuộc sống đã trở nên hoàn toàn đầy đủ về thời trang và giải trí. Theo *Kinh Veda*, các khía cạnh quan trọng của giáo dục là đào tạo người trẻ thành người đáng tin cậy và thành thật bởi vì tâm hồn cao thượng theo đuổi con đường chân lý sẽ không bao giờ bị đánh bại.

Trong thời kỳ Veda, việc dạy học được coi là một nghĩa vụ thiêng liêng và nó cho thế giới thấy rằng, một giáo viên Veda có trách

nhiệm như thế nào so với thời kỳ hiện đại. Chính tại vấn đề này mà giáo dục đạo đức thúc đẩy tôi trình bày tầm quan trọng của giáo dục Veda và trong toàn bộ đề xuất nghiên cứu của tôi, tôi sẽ tập trung vào điều này, bởi vì giáo dục đạo đức làm cho một con người trở nên văn minh, có văn hóa. Không có giáo dục đạo đức, một người không thể phân biệt giữa tốt và xấu. Chúng ta thiếu sót trong tất cả các ngành học, các môn học vì chúng ta không hiểu trách nhiệm của mình. Bây giờ không có sự ràng buộc giữa giáo viên và học sinh, chương trình giảng dạy là khác nhau. Mục đích chính của bất kỳ hệ thống giáo dục nào là phát triển toàn bộ tính cách. Ta có thể thấy tất cả những tuyên bố như vậy đủ để một người trở nên ngoan đạo và có lương tâm nhất có, nhưng trong thế giới hiện đại của chúng ta, dường như điều này là không thể bởi vì mọi người đều chỉ cố gắng đạt được cuộc sống vật chất tốt. Thời kỳ Veda hoàn toàn là một nguồn cảm hứng không chỉ cho đất nước Ấn Độ mà còn cho cả thế giới. Veda kêu gọi con người tập hợp lại trên một nền tảng chung, cùng nhau suy nghĩ và làm việc cùng nhau để đạt được một mục tiêu chung. Giáo dục tách riêng ra sẽ là liều thuốc cho mọi tệ nạn xã hội.

Giáo dục trong thời đại Veda là cần thiết cho mọi người để trở nên có văn hóa chứ không phải để biến nó thành một nguồn tiền. Nếu chúng ta muốn xã hội tốt hơn, những người văn minh sẵn sàng đóng góp cho xã hội tùy theo khả năng của họ, do đó rất cần thiết phải tạo ra một nền giáo dục đạo đức dựa trên hệ thống giáo dục Veda có sẵn cho những người muốn tiếp cận.

### **1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Số lượng nghiên cứu về giáo dục Veda đã tăng lên đáng kể, nhưng vẫn còn nhiều việc cần phải làm. Các nhà nghiên cứu đã phân tích sự tăng trưởng và phát triển của giáo dục Veda rất nghiêm túc và họ đã kiểm tra mọi khía cạnh của hệ thống giáo dục cổ đại. Những nghiên cứu này là nguồn tài liệu rất quan trọng cho nghiên cứu hiện tại.

Sri Aurabindo (1948) trong ấn bản của mình có tựa đề *Mahabharata và Ramayana* cho thấy *Ramayana* thể hiện trí tưởng

tượng của người Ấn Độ với những lý tưởng về nhân cách cao cả và dịu dàng nhất của nó, làm cho sức mạnh trở nên dịu dàng; sự trung thực thuần khiết và sự hy sinh bản thân quen thuộc với nó trong các hình thức hài hòa nhất được thi vị hóa, nhân cách hóa nhằm thu hút cảm xúc và cảm giác thẩm mỹ.

Saran (1954) đã cố gắng phân tích hệ thống giáo dục *Gurukula* và khám phá khả năng khôi phục nó ở Ấn Độ dưới hình thức hiện đại hóa. Ông đã nghiên cứu một số khái niệm ngoại vi liên quan đến hệ thống *Gurukula*, so với các mô hình phương Tây để thể hiện sự vượt trội của những mục đích của các đạo sư ẩn sĩ (*rishi-aim*) trong việc hiện thực hóa Đấng tạo hóa, và một số gợi ý và kêu gọi đã được đưa ra. Gợi ý chính của ông là: (1) Học sinh nên đọc và đặt câu hỏi cho đạo sư của họ trong một bầu không khí giản dị. (2) Các sinh viên nên phát triển một quan điểm tôn giáo và nhắm đến việc hiện thực Đấng tạo hóa. (3) Giáo dục nên được truyền đạt theo cách dân chủ, và (4) Nó sẽ giúp tăng cường tình đoàn kết dân tộc cùng với sự hiểu biết quốc tế.

Radhakumud Mookerji (1960) trong nghiên cứu chi tiết về giáo dục Ấn Độ cổ đại đã đưa ra những ý tưởng giáo dục được tìm thấy rải rác trong tư tưởng Hindu giáo. Ông tuyên bố rằng, mục đích của cuộc sống và giáo dục là nhận ra sự thật tuyệt đối được gọi là Đấng tạo hóa. Giáo dục phải nhằm mục đích tự hoàn thiện chứ không chỉ đơn thuần là thu nhận kiến thức. Giáo dục không nên giới hạn trong não bộ hoặc sự phát triển của các giác quan vật lý. Mục đích của giáo dục nên là để biến đổi toàn bộ tính cách của con người. Giáo dục là một quá trình kiểm soát tâm trí. Các cá nhân toàn diện nên là mối quan tâm chính của nó. Các học sinh phải thấm nhuần phẩm chất và lý tưởng của giáo viên. Học sinh nên nắm bắt ý tưởng của giáo viên.

Nghiên cứu của Charle về *Bhagavat Gita - Chí tôn ca* (1971) chỉ ra rằng, *Bhagavat Gita* chứa nhiều ý tưởng để có thể trở thành nền tảng cho một triết lý tiên tiến và điều tương tự cũng có ý nghĩa đối với các khía cạnh khác nhau của các hệ thống giáo dục ở Ấn Độ.

Kabir (1961), Rawat (1970), Chandras (1977) và Mookherji (1989) trình bày lý thuyết và giải thích của họ về giáo dục Veda trong khuôn khổ thời gian tuyến tính thường mơ hồ, dư thừa và cứng nhắc. Những hạn chế của khuôn khổ thời gian phát sinh từ việc họ khăng khăng phân tích sự phát triển của các hệ thống và phương pháp theo một tiến trình tuyến tính qua các độ tuổi khác nhau. Phần lớn các bài thuyết trình này nằm trong danh mục của các giai đoạn lịch sử được chấp nhận một cách mơ hồ. Họ trình bày một phân tích phân đoạn theo thời kỳ Veda, thời kỳ hậu Veda, thời kỳ Kinh điển, thời kỳ Sử thi, thời kỳ Panini và thời kỳ Kinh điển triết học. Những phân loại này có xu hướng làm biến dạng bức tranh tổng thể của giáo dục Veda và quy kết một cách giả tạo sự phát triển và duy trì của nó đối với các yếu tố lịch sử còn nghi vấn. Trong khi cách tiếp cận này nhận được sự ủng hộ trong nhiều năm và phản ánh cách tiếp cận được thiết lập bởi các nhà tư tưởng nổi tiếng như MacDonnell AA (1961): *Lịch sử văn học tiếng Phạn*, Muller, FX (1878) *Các bài giảng về nguồn gốc và sự tăng trưởng của tôn giáo* và những công trình nghiên cứu khác,.. Có bằng chứng ngày càng tăng để chỉ ra những thiếu sót của nó. Tuy nhiên, chúng tôi không có ý định tranh luận về tiếng Phạn và tiến trình lịch sử của giáo dục Veda ở đây.

Các khái niệm và ý tưởng giáo dục cho nghiên cứu của chúng tôi được thu thập từ các thời kỳ lịch sử và được trình bày một cách nhất quán và mạch lạc với cách trình bày tổng thể về giáo dục Veda trong các tác phẩm của Bohhupada. Điều này cho phép chúng tôi phát triển một phác thảo về các nguyên tắc thiết yếu của giáo dục Veda và đánh giá chúng theo lý thuyết giáo dục đương đại.

Nghiên cứu tại các trường đại học ở Ấn Độ trong lĩnh vực lịch sử giáo dục dựa trên ba cuộc điều tra trước đó (Buch, 1974; Buch, 1979; Buch, 1986).

Radha Kumud Mookerji thiết lập tiêu chuẩn trong phân tích học thuật và trình bày về giáo dục Veda trong tuyên bố dứt khoát của mình qua cuốn *Ancient Indian Education - Giáo dục Ấn Độ cổ đại*

(1989). Ông kết hợp hai thuộc tính học thuật quan trọng là kiến thức về ngôn ngữ tiếng Phạn với chiều sâu của sự hiểu biết lịch sử về sự phát triển của các khái niệm giáo dục, phương pháp, cơ sở giáo dục và chương trình giảng dạy. Ông cũng nhấn mạnh các đặc điểm nổi bật quan trọng của hệ thống giáo dục Veda, đặc biệt hữu ích để đánh giá các tác gia đương thời.

Đóng góp của Bohhupada (1983, 1985, 1987, 1989) cho cuộc tranh luận hiện tại về những giá trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc tìm hiểu các nguyên tắc của văn hóa, hệ thống xã hội và triết lý giáo dục Veda là rất hữu ích. Thông qua bản dịch và bình luận của ông về *Srimad-Bhagavatam* và *The Bhagavad Gita - Chí tôn ca*, Mitchhupada nêu ra bản chất của triết lý giáo dục của ông. Trong một phân tích tổng thể gần đây, ông đã chỉ ra ba đặc điểm nổi bật về việc dạy trẻ phát triển kỹ năng tư duy độc lập. Những đặc điểm này là:

- 1) Dạng sống của con người là tạm thời như những loài khác, nhưng nó mang đến cho người ta cơ hội tìm hiểu bản chất của thực tế,
- 2) Điều tra này được thực hiện hiệu quả nhất nếu có sự hướng dẫn thích hợp, và
- 3) Mục tiêu thực sự của giáo dục là phát triển nhân cách.

Sreebhuvanam (1992) đã phân tích nghiêm túc tầm nhìn của *Adhyatma Ramayana* liên quan đến nội dung và mục tiêu của nó. Tác giả chỉ ra sự khác biệt giữa Vidya và Avidya và cho thấy tầm quan trọng cũng như cách thức và phương pháp đạt được sự tự giác và tự nhận thức.

Radhakrishnan (1993) phê bình nghiêm túc triết lý Advaita trong *Adhyatma Ramayana* của Ezhuthachan đối với các triết lý Advaita trong *Bhagavat Gita* và các sử thi Ấn Độ khác. Tác giả chỉ ra tầm quan trọng của triết học Advaita và ý nghĩa thực tiễn của nó trong thế giới hiện đại.

Ramashrya Sharma (1994) trong cuốn sách *A Socio-political Study of Ramayana - Nghiên cứu tính chính trị xã hội của*

*Ramayana*, đã chỉ ra mọi thông tin có thể hiểu được về giáo dục, nhà nước, vương quyền, chính quyền, chiến tranh và tổ chức quân sự, vị trí của phụ nữ và thần thoại. Nó nhấn mạnh tầm quan trọng của các giá trị đạo đức trong việc hình thành nhân cách. Cuốn sách cũng đưa ra các giá trị tinh thần và vật chất của giáo dục rất có giá trị trong thế giới hiện tại.

Bhurijana (1995), Urmila (1992) và Jagadisa (1982) là những người đóng góp duy nhất cho văn học qua một cách tiếp cận đương đại để thực hiện các khái niệm và nguyên tắc của giáo dục Veda trong lớp học hiện đại. Các tác giả này là những nhà giáo dục có kinh nghiệm và có sự đánh giá thực tế cũng như triết lý về các vấn đề gặp phải trong giai đoạn thực hiện. Cuốn sách của Bhurijana, *The Art of Teaching - Nghệ thuật giảng dạy*, 1995, kết hợp nghiên cứu đương đại với các ví dụ để làm rõ từ các cuốn sách và ví dụ sống động của cuộc đời Bohhupada. Gần một nửa cuốn sách dành riêng cho vấn đề tổ chức và kỷ luật, trong đó chỉ ra sự nhấn mạnh vào việc tạo ra môi trường phù hợp và duy trì nó vì mục đích giảng dạy hiệu quả.

Nghiên cứu của Surendran (1998) về *Educational Ideas of Upanishads - Các tư tưởng giáo dục của Upanishads* cho thấy hội nhập toàn cầu là mục đích cuối cùng của giáo dục và nó là toàn diện trong tất cả các khía cạnh. Cách tiếp cận dựa trên mục tiêu trong giáo dục là nổi bật và có một sự hài hòa hoàn hảo trong mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh. Theo ông, xã hội Upanisad hoàn toàn là xã hội thế tục.

Nghiên cứu về *Educational Ideas in Vedic period and its Relevance to Modern World - Các tư tưởng giáo dục trong thời kỳ Veda và giá trị của nó với thế giới hiện đại* (1999) là sự đóng góp của Peethambaran Pillai. Nghiên cứu cho thấy rằng, giáo dục cuối cùng nên nhắm đến việc tự nhận thức và hệ thống giáo dục nên được sắp xếp lại để thúc đẩy tinh thần tìm hiểu bằng cách áp dụng phương pháp giải quyết vấn đề.

Joshua David Stone (2003) đã chỉ ra rằng, *Ramayana* chứa đựng tinh túy của kinh điển Veda có tính kỹ thuật cao hơn so với cách đối xử đơn giản để tiếp cận những người bình thường. Ông cũng khẳng định rằng, *Ramayana* là một cuốn giáo khoa về đạo đức và lý tưởng cho thanh thiếu niên và mọi người ở mọi lứa tuổi để thưởng thức và khao khát. Ông chỉ ra những lý tưởng giáo dục cao quý mà *Ramayana* tập trung vào.

Theo Aparna Basu (2005), để đạt được mục tiêu của họ, các đạo sĩ Balamôn không chỉ phát triển một hệ thống giáo dục, tồn tại ngay cả khi đế chế sụp đổ và những thay đổi của xã hội, mà còn trải qua hàng ngàn năm, giữ một ngọn đuốc sáng của học tập bậc cao. Theo Aparna Basu, giáo dục ở Ấn Độ cổ đại không có sự kiểm soát bên ngoài như của nhà nước và chính phủ hay bất kỳ chính đảng nào mà đó chính là nhiệm vụ của các vị vua khi thấy rằng, các học giả học cao biết rộng, theo đuổi nghiên cứu của họ và thực hiện nhiệm vụ truyền đạt kiến thức mà không bị can thiệp từ bất kỳ nguồn nào.

Swami Sunishthananda (2005) đã viết về *Khái niệm về giáo dục thời Veda*. Theo ông, những giáo viên giỏi nhất là những người không chỉ dạy mà còn khiến học trò của họ xứng đáng là công dân với những đức tính cao quý. Trong một quá trình giáo dục lý tưởng, giáo viên được coi là một người cha, một hình mẫu. Ông đã cố gắng diễn giải các khía cạnh khác nhau của giáo dục dựa trên các giáo lý. Paul G. O'Sullivan (2008) khi nghiên cứu hệ thống giáo dục Gurukula<sup>1</sup> đã xem xét khía cạnh xã hội của giáo dục Veda và tầm quan trọng của một nền văn hóa hỗ trợ. Ông trình bày hệ thống giáo dục Gurukula trong bối cảnh đương đại, chi tiết hóa về hệ thống giáo dục Gurukula và trọng tâm chính trong quan điểm của ông là tổ chức giáo dục hiện đại nên giống kiểu Gurukula.

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

Đây là một nghiên cứu lý thuyết tìm hiểu chi tiết, hệ thống giáo dục trong thời kỳ Veda, và tầm quan trọng của nó trong hệ thống giáo dục hiện đại. Đề xuất mà tôi đã chọn có tầm quan trọng vì mục

đích chính của nghiên cứu này là xem xét tác động của nền giáo dục toàn diện lấy cảm hứng từ quan niệm Vedantic (Hindu giáo) về nhận thức luận.

Cách tiếp cận theo nghiên cứu dân tộc học là cần thiết, vì đây là phương pháp tốt nhất để thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu. Phương pháp này cho nhà nghiên cứu linh hoạt hơn và cởi mở hơn trong việc tìm kiếm câu trả lời cho các câu hỏi nghiên cứu được đặt ra.

Nghiên cứu này là sự kết hợp của mô tả, thăm dò và giải thích trong mô hình nghiên cứu xã hội có tầm quan trọng. Phương pháp nghiên cứu của khoa học xã hội là cần thiết để dễ thay đổi. Đây cũng là loại nghiên cứu phân tích vì tôi phải sử dụng dữ liệu đã có sẵn để thực hiện một sự phát triển quan trọng từ lượng thành chất qua tài liệu. Người viết cũng cố gắng mô tả các nhu cầu để duy trì và phát triển các nguyên tắc Veda trong tương lai. Đây không phải là một cách tiếp cận có tính giả thuyết bởi vì tôi đang trình bày những gì tôi đã quan sát được trong xã hội. Không cần đưa ra giả thuyết bởi vì tất cả chúng ta đều biết rằng, thời hiện đại đầy tệ nạn và các nguyên tắc Veda có thể là giải pháp duy nhất cho tất cả.

Tôi cố gắng đưa ra một câu trả lời tốt cho câu hỏi về sự phù hợp. Liệu những lý tưởng Veda đáng tin cậy có thể khắc phục được các tệ nạn xã hội hay không và thể hệ hiện đại có thể chấp nhận các nguyên tắc đáng tin cậy đó hay không. Bộ dữ liệu của tôi có nhiều tài liệu giúp tôi có thể sử dụng các phương pháp liên quan để giải quyết vấn đề của mình. Đây cũng là nghiên cứu khám phá và tôi phải khám phá những điều mới có thể được thực hiện thành công trong hệ thống giáo dục hiện đại.

### ***2.1. Mục tiêu của nghiên cứu***

1) Đưa ra những gợi ý và kết luận có giá trị cho hoạt động có hiệu quả của hệ thống giáo dục hiện đại.

2) Để cho phép học sinh áp dụng các nguyên tắc và kỹ thuật của tâm lý giáo dục đạo đức trong việc phát triển nhân cách nội tâm.

### ***2.2. Kết quả và thảo luận***

Giáo dục ở bậc cao nhất không chỉ cung cấp cho chúng ta thông tin mà làm cho cuộc sống của chúng ta hài hòa với tất cả sự tồn tại xung quanh ta (Rabindranath Tagore). Giáo dục là một hoạt động có mục đích. Thông qua những lý tưởng công hiến, chúng tôi dự định sẽ mang lại những thay đổi mong muốn nhất định trong học sinh. Ở Ấn Độ cổ đại, lý tưởng sống là tâm linh. Mục đích giáo dục được xác định bởi quan niệm sống. Do đó, mục đích của giáo dục là tự nhận thức hoặc hiện thực hóa Brahma. Vì vậy, chúng ta có thể sử dụng các khía cạnh khác nhau của giáo dục Veda để đưa ra những thay đổi nhất định trong xã hội hiện đại của chúng ta. Ví dụ:

### **1) Giáo dục đạo đức**

Như tôi đã đề cập ở trên, một câu hỏi lớn đối với các tổ chức giáo dục hiện đại là làm thế nào để đối mặt với các loại vấn đề hành vi khác nhau giữa các sinh viên. Các tổ chức chính thức không hoàn toàn nhận thức được cách thức và khi nào các giá trị đạo đức nên được dạy cho sinh viên. Là một sinh vật xã hội, anh ta phải học các thói quen xã hội khác nhau như tôn trọng người lớn tuổi và giáo viên, giúp đỡ người nghèo, tôn trọng phụ nữ. Cần có bộ phận giáo dục đạo đức riêng biệt trong các tổ chức giáo dục hiện đại. Giáo dục Veda hoàn toàn dựa trên các giá trị đạo đức và nhấn mạnh vào giáo dục đạo đức. Nếu chúng ta thực sự muốn xã hội tốt hơn, có những trò ngoan thì giáo dục đạo đức nên được coi là vũ khí chính để thay đổi bản chất của học sinh.

### **2) Kỷ luật**

Học sinh thời Veda luôn tuân theo nguyên tắc sống đơn giản và suy nghĩ cao thượng, nhưng thế hệ hiện đại đã áp dụng phương pháp ngược lại, suy nghĩ đơn giản và đời sống cao về vật chất. Học sinh Veda coi giáo viên của mình như người cha. Trong thời kỳ Veda có sự hiểu biết lẫn nhau rất tốt giữa giáo viên và học sinh. Ý thức kỷ luật và mối quan hệ thân mật giữa giáo viên và học sinh trong thời Veda đã được cả thế giới biết đến. Hiện nay, chúng ta thấy bầu không khí giáo dục đã trở nên rất độc hại do sự vô kỷ luật.

Ý thức kỷ luật có thể được phát triển nếu mối quan hệ với học sinh của giáo viên có thể được tạo nên để áp dụng mối quan hệ lý tưởng giữa giáo viên và học sinh.

### **3) Chương trình giảng dạy**

Chúng ta cần làm cho nền giáo dục Veda có sẵn cho những người muốn tiếp cận. Trong thời kỳ Veda, giáo dục không chỉ dành cho việc bồi đắp kiến thức mà mục đích chính của nó là hình thành tính cách. Dự án được thực hiện cho học sinh không chỉ sẵn sàng cho thế giới này mà còn vì hạnh phúc vĩnh cửu ở thế giới khác. Chương trình giảng dạy Veda và tại các trường học hiện nay hoàn toàn khác nhau. Mục đích cuối cùng của giáo dục hiện đại là chuẩn bị cho sinh viên ra thế giới. Giáo dục là một điều làm cho một người trở nên tự lập và không ích kỷ (*Rig Veda*).

### **4) Cuộc sống của sinh viên**

Trong thời kỳ Veda, sinh viên được cân bằng để có một cuộc sống đơn giản. Ngày nay, phong cách sống của các thanh niên trẻ tuổi của chúng ta đã thay đổi hoàn toàn. Họ thích sống một cuộc sống với đầy đủ thời trang và các chương trình giải trí. Họ đã từ bỏ nguyên tắc sống đơn giản và tư duy cao, đồng thời áp dụng nguyên tắc ngược của nó, tức là đời sống vật chất cao và suy nghĩ đơn giản. Toàn bộ sự cân bằng của cuộc sống bị xáo trộn. Để làm cho cuộc sống của họ lành mạnh hơn, giáo dục Veda nên được thực hiện để nhận ra tầm quan trọng của phong cách sống tưởng như cổ xưa ấy, đó chính là phong cách sống tối giản, giảm gánh nặng chạy đua về vật chất mà thoải mái về tinh thần.

### **5) Giáo dục để có sự tự túc**

Giáo dục là sản phẩm đem đến mục đích và phương tiện cứu rỗi (*Upanishads*). Giáo dục theo truyền thống Ấn Độ không chỉ đơn thuần là một phương tiện kiếm sống, cũng không phải chỉ là một vườn ươm tư tưởng hay một trường học vì quyền công dân. Đó là sự khởi đầu để bước vào tâm hồn con người trong việc theo đuổi chân lý và thực hành đức hạnh. Các trường phái cổ đại tuân theo

nguyên tắc giáo dục để tự túc. Giáo dục hiện đại tạo ra căng thẳng khi giúp sinh viên chuẩn bị cho cuộc sống tương lai của họ. Các môn học nghề được đưa vào chương trình giảng dạy để dạy nghề nhưng cần phải thực hiện theo hướng này để đạt được mục tiêu mong muốn.

### **2.3. Kết quả**

Học sinh sẽ có thể học các thói quen xã hội khác nhau như giúp đỡ mọi người, hòa nhã, tôn trọng người lớn tuổi và giáo viên, và rất nhiều kỹ năng cần thiết khác nữa. Những thói quen tốt này làm cho họ trở thành những sinh vật xã hội tốt và họ sẽ được biết đến là những con người tốt. Sinh viên sẽ có thể nhận ra rằng, không nên tham gia chỉ trích người khác vì *Kinh Veda* cảnh báo rằng, những người phỉ báng người khác cuối cùng sẽ gây ra tổn thương cho chính họ. Trường học sẽ dễ dàng gây ra cảm giác về đạo đức cho học sinh. Mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh sẽ thân mật và điều quan trọng nhất là sự hình thành tính cách. Sinh viên sẽ nhận ra làm thế nào để tôn trọng phụ nữ, làm thế nào để thoát khỏi tệ nạn xã hội vì tất cả chúng ta đều biết những lý tưởng giáo dục Veda là giải pháp cho mọi tệ nạn xã hội. Chủ nghĩa vật chất không nên là mục tiêu sống của chúng ta bởi vì *Kinh Veda* khuyên nên trở thành một con người tốt hơn là thành công. Trong mọi khía cạnh của cuộc sống, cần phải trung thực vì *Kinh Veda* khẳng định rằng, sự thật không bao giờ chết.

### **Kết luận**

Tiền sĩ Radhakrishnan đã nói rất đúng rằng: “Một nền văn minh không được xây dựng bằng gạch, thép và máy móc, mà nó được xây dựng bằng con người, bằng phẩm chất và tính cách của họ”. Vì vậy, mục đích giáo dục thực sự là phát triển trong cơ thể và tâm hồn mọi vẻ đẹp và tất cả sự hoàn hảo mà họ có khả năng có được. Hoàn cảnh hiện tại quả là vô nghĩa khi chúng ta đã mất gần như tất cả mọi thứ vốn có từ các thế hệ trước muốn gửi gắm cho chúng ta. Tính tự giác tuân theo kỷ luật, mối quan hệ thân mật giữa học sinh

và giáo viên, các giá trị đạo đức, xã hội phát triển trong nền giáo dục đã hoàn toàn bị mất. Đúng là chúng ta không thể tuân theo tất cả các khía cạnh của giáo dục Veda nhưng có một số tư tưởng có thể áp dụng trong hệ thống giáo dục hiện tại. Cần phải hủy bỏ hệ tính cách nhị nguyên và hoàn thành trách nhiệm của mình, và tất cả chúng ta phải cố gắng đóng góp cho xã hội. Tất cả những điều như vậy chỉ có thể xảy ra khi chúng ta tuân theo các nguyên tắc của giáo dục Veda. Hệ thống giáo dục Veda nhằm mục đích hun đúc các học sinh nhỏ thành những cá nhân có khả năng sống một cuộc sống đầy đủ và trọn vẹn - dựa trên các nguyên tắc của Đạo Pháp.

Những người có học thức trong hệ thống là những con người không chỉ có kiến thức mà còn có tính cách cao quý. Học sinh thời Veda được dạy để tôn trọng những bậc đàn anh, cụ thể là cha, mẹ, giáo viên và khách. Mục đích cơ bản của giáo dục cổ xưa là thấm nhuần tư tưởng của những người khao khát được hiểu biết và thực hành tôn giáo vì vinh quang của Đấng tạo hóa và của con người. Việc theo đuổi nhận thức cũng là theo đuổi các giá trị có tính tôn giáo. Học sinh phải tuân thủ các quy định nghiêm ngặt. Hướng dẫn là quan trọng, nhưng thậm chí còn có ý nghĩa hơn chính là việc giảng dạy học sinh tuân theo kỷ luật - kỷ luật khắc sâu thông qua việc tuân thủ nghiêm ngặt luật pháp và các quy định của cuộc sống kiên định, kỷ luật bắt nguồn từ đạo đức và tôn giáo. Một học sinh được yêu cầu phải từ bỏ dục vọng, giận dữ, tham lam, tự phụ, v.v...

Trong nghiên cứu này, nỗ lực được thực hiện là để làm nổi bật các chức năng nổi bật của giáo dục Veda. Ở đây, tôi đề nghị sửa đổi thực tế cho hệ thống giáo dục hiện đại, điều đó sẽ cho phép giáo viên và học sinh cải thiện kỹ năng phân biệt, phân tích và đánh giá.

Hệ thống giáo dục Veda đã thành công trong việc bảo tồn và truyền bá văn hóa và văn học của nó ngay cả khi không có sự trợ giúp của nghệ thuật. Do đó, trong bài viết này, phân tích về các khái niệm quan trọng liên quan đến giáo dục cũng cần được thảo luận. Tôi đang cố gắng truyền tải thông điệp của mình rằng, nếu không có giáo dục đạo đức, chúng ta không thể tạo ra bất kỳ loại

thay đổi nào. Đại học, cao đẳng, tổ chức, v.v... không thể làm cho các sinh viên có đạo đức cao quý như những sinh viên thời Veda đã từng như vậy.

Người Ấn Độ đang sống trong thời đại hiện đại nhưng người Ấn Độ nên cảm thấy tự hào về nền văn minh và văn hóa của tổ tiên được thừa hưởng. Người Ấn Độ nên ưu tiên nhiều hơn cho tính cách, tâm linh, triết học hơn là sự giàu có vật chất. Thế giới hiện tại tôn trọng sự giàu có, bạo lực và ngoại giao. Người Ấn Độ nên tin vào và mong muốn có một cuộc sống lý tưởng. Toàn bộ cuộc sống của sinh viên đang bị xáo trộn. Để làm cho cuộc sống của mình lành mạnh và suôn sẻ, sinh viên nên nhận ra tầm quan trọng của giáo dục đạo đức, đó chính là phương cách dẫn đến sự thành công của mỗi cá nhân. Giáo dục chân chính nên nhằm mục đích truyền đạt một thái độ nhân văn và tinh thần phục vụ. *Kinh Veda* có những nguyên tắc để kiểm soát những con người thường tự cho mình là trung tâm với những thành tích chỉ nhằm mục đích ích kỷ cho bản thân. Giáo dục nên cho phép một cá nhân vượt qua cá nhân của mình trong sự tham gia đóng góp vào xã hội một cách có ý thức. Thay vì ghen tị với nhau, đung độ với nhau và đim nhau, giáo dục thực sự nên cho phép con người phát triển khả năng hợp tác, sống và làm việc theo nhóm. *Kinh Vedas luôn kêu gọi các cá nhân tập hợp trên một nền tảng chung, cùng nhau suy nghĩ và làm việc cùng nhau để đạt được một mục tiêu chung.* /.

**Nguyễn Mạnh Cường** dịch.

---

#### CHÚ THÍCH:

- 1 Gurukula hoặc Gurukulam là một loại hệ thống giáo dục ở Ấn Độ cổ đại với Shishya ('học sinh' hoặc 'đệ tử') sống gần hoặc với đạo sư, trong cùng một ngôi nhà. Truyền thống Guru-Shishya là một truyền thống thiêng liêng trong Hindu giáo và xuất hiện trong các nhóm tôn giáo khác ở Ấn Độ, chẳng hạn như Kỳ Na giáo, Phật giáo và Sikh giáo. Từ Gurukula là sự kết hợp của các từ tiếng Phạn: Guru ('giáo viên' hoặc 'chủ nhân') và Kula ('gia đình' hoặc 'nhà'). Trước khi có sự cai trị của Anh, đây là hệ thống giáo dục chính của Nam Á. Thuật ngữ này cũng

được sử dụng hiện nay để chỉ các tu viện dân cư hoặc trường học được điều hành bởi các bậc thầy hiện đại (Chú thích của người dịch).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### A. Văn bản gốc

1. Adhyatma Ramayanam, Analysed by Sreebhuvanam in 1992; Critically examined by Radhakrishnan in 1993.
2. Atharvaveda, 1997, edition of books 1-15 by Dipak Bhattacharya, Edition and translation into English of books 13 and 14 by Carlos Lopez in 2000.
3. Atharvaveda, 1997, Edition and translation into English of book 5 by Alexander Lubotsky in 2002.
4. Atharvaveda, 2008, Edition of book 16 by Dipak Bhattacharya in 2008.
5. Atharvaveda, 2009, Edition and translation into English of books 6 and 7 by Arlo Griffith.
6. Mahabharata 1941, Edited by Sri. Aurabindo.
7. Rigveda, 1967, Translated by R.C. Mujamdar.
8. Srimad-Bhagavatam, 1983, 1985, 1987, 1989, Translated by Prabhupada.
9. Upanishads, 1998, Edited by Surendran.
10. Yajurveda, 1899, Ralph Thomas Hotchkin Griffith.
11. Yajurveda, 1899, The Texts of the White Translated with a Popular Commentary.

### B. Tài liệu thứ cấp

1. A.S. Alteker (1965), *Education in Ancient India*.
2. Archambault, R.D. (1965), *Philosophical Analysis and Education*, New York: Routledge & Keagan Paul.
3. Basham, A. L. (2008), *The Wonder that was India: A Survey of the History and Culture of the Indian Sub-continent before the Coming of the Muslims* Scholarly Publishing Office, University of Michigan,
4. Bhurijan, dasa, (1995), *The Art of Teaching*, VIHE Publications,.
5. Bloomfield, M.: The religion of Veda and Atharvaveda.
6. Swami Sunishthananda (2005), *Vedic Concept of Education*
7. Chandras, K. V. (1977), *Four Thousand Years of Indian Education*.
8. Datt, Romesh C. (1997), *Ramayana*, London.
9. Dutt, N.K., *Aryanization of India*.
10. Flood, Gavin D. (1996), *An Introduction to Hinduism*, Cambridge University Press

11. Flood, Gavin (2003), *The Blackwell Companion to Hinduism*, Malden, MA: Blackwell,
12. Fortson, Benjamin W. (2011), *Indo-European Language and Culture: An Introduction*, John Wiley & Sons.
13. Freire P. (1973), *Education for Critical Consciousness*.
14. Goldman, R. ed. and trans. (1984), *An Epic of Ancient India*.
15. Griswold, Hervey De Witt (1971), *The Religion of the R̥gveda*, Motilal Banarsidass Pub.
16. Hiltebeitel, Alf (2002), "Hinduism", in: Joseph Kitagawa, *The Religious Traditions of Asia: Religion, History, and Culture*, Routledge.
17. Jagadisa Dasa (1982), *USrila Prabhupada on Gurukula*.
18. Joshua David Stone (2003), *Study of Vedic Education*.
19. Kabir, H. (1964), *Indian Philosophy of Education*.
20. Kleinschmitz, K.C. (1996), *Reading the Vedic Literature: The desertation*.
21. Keith, A.B. (1925), *Religion and philosophy of Veda and Upanishadas*.
22. Kulke, Hermann; Rothermund, Dietmar (1998), *A History of India*, Routledge.
23. Macdonell A. A. (1961), *A History of Sanskrit Literature*, New Delhi Mushan Rama Manohan Lal.
24. Macdonell A. A. (1897), *Vedic Mythology*.
25. Maharishi Mahesh Yogi. (1969), *Maharishi Mahesh Yogi on the Bhagavad Gita: A New translation and commentary*, Chapters 1-6. Baltimore, MD: Penguin.
26. Maharishi Mahesh Yogi (1986), *Life supported by natural law*.
27. Maharishi Mahesh Yogi (1990), *Primordial Sound and the mechanics of creation*.
28. Maharishi Mahesh Yogi (1991), *The unbounded scope of Maharishi's Vedic Science*.
29. Maharishi Vedic University (1986), *His Holiness Maharishi Mahesh Yogi - Thirty years around the world: Dawn of the Age of Enlightenment*, Vol I, 1957-1964. Vlodrop, The Netherlands: Maharishi Vedic University Press.
30. Majumdar, Ramesh Chandra (1977), *Ancient India*, Motilal Banarsidass Pub.
31. Mookerji, R. K. (1989), *Ancient Indian Education*, New Delhi: Motilal Banarsidas.
32. Macdonell A. A. (1900), *A History of Sanskrit Literature*, New Delhi.
33. Nair, Sukumaran V. (1980), *Educational Ideas of Svami Vivekananda*, (Edn) Doctoral Thesis.

34. Olivelle, Patrick (1998), *Upaniṣhads*, Oxford University Press.
35. Peethambaran Pillai (1999), *The study on Educational Ideas in Vedic period*.
36. Pereira, J.J. (1989), *Narayana Guru A Social Educator*, (Edn) Doctoral Thesis.
37. Peters, R. S. (1967), *The Concept of Education*.
38. Pandey, Raj Bali (1949), *Hindu Samskaras*.
39. Pargiter, F.E. (1922), *Ancient Indian Historical Tradition*.
40. Pillai, Peethambaran K. (1999), *Educational Ideas in Bhagavath Gita and its Relevance to Modern World*, (Edn) Doctoral Thesis, S.S.University of Sanskrit.
41. Potter, K.H. ed. (1977), *Encyclopedia of Indian philosophies*, Delhi: Motilal Banarsidass.
42. Radha Kumud Mukherji (1960), *Ancient Indian Education*.
43. Radhakrishnan (1993), *Critically examined the Advaita philosophy in Ezhuthachans*.
44. Rawat P.L. (1970), *History of Indian Education*, 6th Edition,
45. Reddy, K. Krishna (2011), *Indian History*, Tata McGraw-Hill Education.
46. Samuel, Geoffrey (2010), *The Origins of Yoga and Tantra - Indic Religions to the Thirteenth Century*, Cambridge University Press.
47. Saran (1954), *The Gurukula system of Education*.
48. Sen, S. N. (1999), *Ancient Indian History and Civilization - New Age Stone Age to the 12th Century*, Pearson Education India International.
49. Singh, Upinder (2008), *A History of Ancient and Early Mediaeval India: From the Sreebhuvanam (1992) : Critically analysed the vision of Adhyatma Ramayanam*.
50. Sreebhuvanam, A. (1992), *Adhyatma Ramayanam Kilippattinte Darasanikapaschathalam Oru vimarshanathmaka Padanam (Mal) Doctoral Thesis*.
51. Sri. Aurabindo (1948), in his essay titled: *Mahabharatha and Ramayana*.
52. Staal, Frits (2008), *Discovering the Vedas: Origins, Mantras, Rituals, Insights*, Penguin Books India.
53. Winternitz, Moriz; Sarma, Vuppala Srinivasa (1981), *A History of Indian literature: Introduction, Veda, Epics, Purānas and Tantras*, Motilal Banarsidass Publishing House.
54. Witzel, Michael (1995), "Early Sanskritization. Origins and Development of the Kuru State", *Electronic Journal of Vedic Studies (EJVS)* 1-4 (1995).

**Abstract****THE RELEVANCES OF VEDA EDUCATION IDEALS  
IN THE MODERN EDUCATION SYSTEM****Dr. Zahoor Ahmad Rather***Department of History, Vivekananda Global University,  
Rajasthan, Jaipur, India*

Vedic literature is supposed to be a part of our daily life. It is nothing to do with employment opportunities. It would be great if we can have it as a essential subject in school itself. Vedic education is the core foundation of India's culture & rich heritage. No one can be called educated who cannot preserve and expand his cultural heritage. This study is about the importance of Vedic ideals of education in the modern education system. The need of this study is to maintain the discipline in the modern educational institutes and to create cordial relation between teacher and student. This study can convince the modern generation that in order to achieve high ideal of perfect mastery over senses, in order to erect the ideal of truth, the ideal of liberty, the ideal of equality and ideals of peace and unity then we need to accept the ideals of Vedic education. The practice and utilization of Vedic knowledge can indeed assist us in many ways. Vedic education is the solution to all problems which we presently find in this world. We need to look now deeper view to find out the answers and solutions. The formation of character by proper development of the moral feeling was the aim of Vedic education. Therefore, the direct aim of all education, whether literary or professional, should be to make the student fit to become a useful member of society. Education ought to develop man's ideal nature by giving him a sure moral feeling and enabling him to control his original animal nature. The aims and ideals of Vedic education were to promote simultaneous and harmonious development. Men are social beings, Vedic education not only emphasised social duties but also promoted social happiness.

**Keywords:** Education; Vedic education; modern education.